



ISSN: 1859-3100

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH
TẠP CHÍ KHOA HỌC

KHOA HỌC GIÁO DỤC
Tập 15, Số 4 (2018): 97-107

HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF EDUCATION
JOURNAL OF SCIENCE

EDUCATION SCIENCE
Vol. 15, No. 4 (2018): 97-107

Email: tapchikhoahoc@hcmue.edu.vn; Website: http://tckh.hcmue.edu.vn

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2011-2016

Dương Văn Dân*

Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 – TP Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 05-3-2018; ngày nhận bài sửa: 11-4-2018; ngày duyệt đăng: 20-4-2018

TÓM TẮT

Việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước (QLNN) để nâng cao chất lượng GD&ĐT nói chung, nâng cao chất lượng cấp trung học cơ sở (THCS) nói riêng có vai trò và ý nghĩa quan trọng. Bài viết trình bày tình hình công tác QLNN tại các trường THCS trên địa bàn Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) trong 5 năm học (2011-2016), chỉ ra những ưu, khuyết điểm trong công tác này, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại nêu trên.

Từ khóa: công tác quản lý nhà nước, trung học cơ sở, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

ABSTRACT

Governmental management at high schools in District 8, Ho Chi Minh City for 2011-2016

Improving the quality and efficiency of governmental management to improve the quality of education and training in general and improving the quality of secondary school education in particular plays an important role. This paper presents the reality of governmental management in secondary schools in District 8, Ho Chi Minh City for five years (2011-2016), showing the advantages and disadvantages in the process, in light of which we propose some solutions to overcome the above mentioned problems.

Keywords: state management, secondary school, District 8, Ho Chi Minh City.

1. Đặt vấn đề

Trung học cơ sở là cấp học có vai trò, vị trí quan trọng trong hệ thống giáo dục Việt Nam. Đây là cấp học tạo nền tảng vững chắc, toàn diện để HS hoàn thiện về nhân cách, phát triển về thể chất, nâng cao năng lực nhận thức, khả năng tư duy nhằm hoàn thành chương trình trung học phổ thông (THPT) và các bậc học cao hơn. Chính vì thế việc nâng cao chất lượng dạy và học ở cấp học này là rất cần thiết đối với việc nâng cao chất lượng GD&ĐT nói chung. Và dĩ nhiên, vấn đề chất lượng giáo dục không thể tách rời hiệu quả của công tác QLNN trong lĩnh vực này.

Quận 8 là quận có vị trí chiến lược, có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội của TPHCM. Trong những năm qua,

* Email: duongvandan77@yahoo.com

công tác QLNN trên mọi lĩnh vực ở địa bàn Quận đã được Đảng bộ và chính quyền quan tâm chỉ đạo và đã đạt được những kết quả khả quan. Tuy nhiên, trong lĩnh vực GD&ĐT, đặc biệt là ở cấp THCS, bên cạnh những thành quả nhất định, công tác này vẫn còn tồn tại những hạn chế, còn thiếu những giải pháp có tính chiến lược, lâu dài để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của vấn đề nêu trên, chúng tôi tìm hiểu về “Công tác QLNN tại các trường THCS trên địa bàn Quận 8, TPHCM giai đoạn 2011-2016” để thấy được những ưu khuyết điểm, đồng thời đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả trong công tác này.

2. Công tác QLNN tại các trường THCS trên địa bàn Quận 8, TPHCM giai đoạn 2011-2016

Trong những năm qua, ngành giáo dục Quận 8 luôn thực hiện nghiêm túc công tác QLNN, đã có những điều chỉnh, bổ sung, cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả QLNN ở tất cả nội dung. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại những hạn chế, yếu kém cần khắc phục. Đối với các trường THCS, nội dung QLNN hiện nay rất rộng, bao gồm nhiều vấn đề chi tiết. Ở đây chúng tôi chỉ trình bày những nội dung có tính tổng quát.

2.1. Công tác QLNN về mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, nội dung và phương pháp dạy học

Mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học là những yếu tố cơ bản của quá trình dạy học, do đó, vấn đề tăng cường QLNN đối với những nội dung này là nhiệm vụ trọng tâm của công tác QLNN trong các trường học nói chung, trường THCS nói riêng. Trong những năm qua, Quận 8 đã có những điều chỉnh, bổ sung, cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả QLNN về nội dung này. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại những hạn chế, yếu kém cần khắc phục.

Hàng năm, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn quản lý của Bộ GD&ĐT (GD&ĐT), của Sở GD&ĐT TPHCM, Phòng GD&ĐT Quận 8 về nhiệm vụ năm học, trong đó có kế hoạch dạy học và tổ chức, chỉ đạo thực hiện, các trường THCS trên địa bàn Quận đã triển khai xây dựng kế hoạch quản lý chặt chẽ mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp dạy học hàng năm. Kế hoạch chuyên môn được các tổ nhóm chuyên môn góp ý và cụ thể hóa thành kế hoạch của tổ, nhóm. Từ kế hoạch tổng thể đầu năm học, cán bộ quản lý (CBQL) các trường xây dựng nội dung, chương trình, phương pháp hoạt động, dạy và học cho từng học kỳ, từng tháng, từng tuần để các tổ, nhóm và các bộ phận thực hiện.

Việc quản lý mục tiêu, chương trình ở các trường THCS tại Quận 8 hiện nay được thực hiện trên những kế hoạch chi tiết, cụ thể do các GV, các tổ bộ môn và các nhà trường chủ động xây dựng, đề xuất. Nhờ đó các cấp quản lý có thể chủ động đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra, đánh giá một cách thuận lợi. Bên cạnh đó, các cấp quản lý, lãnh đạo GD&ĐT Quận 8 phối hợp chặt chẽ với CBQL của các trường luôn chủ động hướng dẫn, điều chỉnh nếu có những vấn đề bất hợp lý.

Nhìn chung việc quản lý các yếu tố cơ bản nêu trên ở các trường THCS Quận 8, TPHCM đã dần đi vào chiều sâu chuyên môn. Điều đó góp phần tạo ra được phong trào thi đua dạy và học, xây dựng được đội ngũ GV có lương tâm, trách nhiệm trong dạy học.

2.2. Công tác QLNN về xây dựng và quản lý đội ngũ GV

Trong lĩnh vực GD&ĐT, đội ngũ GV luôn là yếu tố cực kì quan trọng, ảnh hưởng lớn đến chất lượng dạy, học và mọi hoạt động khác của nhà trường. Hàng năm, Phòng GD&ĐT Quận 8 đều có kế hoạch cụ thể với mục đích đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ để nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, GV, nhân viên ngành giáo dục Quận 8, tạo bước chuyển biến cơ bản trong việc nâng cao chất lượng GD&ĐT của Quận.

- Về công tác bồi dưỡng GV: Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch và dự báo bồi dưỡng đội ngũ CBQL trẻ, đáp ứng yêu cầu của Quận 8, phù hợp với yêu cầu của ngành. Về mục tiêu cụ thể, căn cứ vào các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương và Thành phố, Quận đặt ra yêu cầu đối với hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng: 100% có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý. Đối với GV thuộc diện quy hoạch CBQL: Phải được cử đi học bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý trước khi bổ nhiệm. Đối với Tổ trưởng chuyên môn: 75% có chứng chỉ bồi dưỡng công tác quản lý cho Tổ trưởng chuyên môn (đối với cấp tiểu học, THCS). Đối với GV chủ nhiệm: Mỗi cơ sở chọn một GV cốt cán tham gia bồi dưỡng công tác chủ nhiệm lớp của Trường Đại học Sài Gòn hoặc Trường CBQL Giáo dục TPHCM, sau đó GV cốt cán bồi dưỡng lại cho GV chủ nhiệm của trường.

- Về công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn: Quận khuyến khích các CBQL giáo dục và GV các bậc học nâng cao trình độ chuyên môn. Bảng 1 dưới đây cho thấy tỉ lệ GV đạt chuẩn ở các năm luôn là 100%, tỉ lệ trên chuẩn ngày càng tăng. Điều này cho thấy các cấp lãnh đạo quan tâm tạo điều kiện nâng chuẩn GV, và GV cũng không ngừng học tập để nâng cao trình độ.

Bảng 1. Số lượng và tỉ lệ GV THCS đạt chuẩn, trên chuẩn tại Quận 8

Năm học	Tổng số GV	Trên chuẩn		Đạt chuẩn		Chưa Đạt chuẩn	
		Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)
2010 - 2011	598	377	61.04	598	100	0	0
2011 - 2012	602	390	64.78	598	100	0	0
2012 - 2013	594	433	72.89	594	100	0	0
2013 - 2014	588	440	74.82	588	100	0	0
2014 - 2015	589	485	82.30	589	100	0	0
2015 - 2016	663	550	83.00	663	100	0	0

Nguồn: Phòng GD&ĐT Quận 8, 12/2016

Năm học 2015-2016, tổng số cán bộ, GV, nhân viên ở các trường THCS trên địa bàn Quận 8 là 663 người, 100% GV đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó, số GV trên chuẩn là

550 người (83%). So với định mức GV/lớp theo quy định thì hiện nay Quận 8 cơ bản đủ GV ở cấp THCS. Tuy nhiên, xét về cơ cấu và số lượng GV của từng môn học, thì vẫn còn tình trạng thừa, thiếu cục bộ, bất cập về loại hình. Do đó vẫn còn tình trạng GV dạy tăng tiết, tăng giờ, dẫn đến quá tải, một số trường phải hợp đồng với GV. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giáo dục.

Về công tác bồi dưỡng thường xuyên: Phòng GD&ĐT Quận 8 yêu cầu 100% CBQL và GV tham gia bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) theo Kế hoạch số 2549/KH-GDĐT-TC ngày 28/7/2014 của Sở GD&ĐT TPHCM về bồi dưỡng thường xuyên cho GV mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Về công tác bồi dưỡng chính trị cho đội ngũ GV: Ủy ban nhân dân Quận 8 yêu cầu 100% hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phải có trình độ sơ cấp chính trị trở lên, trong đó có 80% đạt trình độ từ trung cấp trở lên. Đối với GV thuộc diện quy hoạch CBQL phải có trình độ chính trị từ trung cấp trở lên trước khi bổ nhiệm.

Nói đến công tác QLNN về xây dựng, phát triển đội ngũ GV trước hết phải đề cập công tác quản lý chất lượng của đội ngũ GV. Năm học 2015-2016, số CBQL và GV ở các trường THCS tại Quận 8 có 100% đạt chuẩn trở lên, trong đó có 32,3% CBQL và 2,8% GV đứng lớp đã được đào tạo sau đại học.

Chất lượng đội ngũ GV ở các trường THCS tại Quận 8 không ngừng được nâng cao, toàn quận có 35 GV bồi dưỡng HS giỏi đạt giải cấp Thành phố; 9 GV dạy giỏi cấp thành phố và nhiều tập thể đạt giải cấp Thành phố như khoa học kỹ thuật, khéo tay kỹ thuật, nét vẽ xanh, dạy học theo chủ đề tích hợp...

Bên cạnh việc quản lý về chất lượng, công tác quản lý đội ngũ GV ở các trường THCS tại Quận 8 về các mặt khác cũng được các cấp quản lý và cán bộ lãnh đạo quận chú trọng, quan tâm. Số lượng CBQL, GV ở các trường THCS tại Quận 8 tham gia bồi dưỡng lý luận chính trị không ngừng tăng lên hàng năm. Chỉ riêng trong năm học 2015 - 2016 đã có 100% GV THCS tham gia đợt bồi dưỡng chính trị hè. Toàn quận có 175 GV THCS có trình độ trung cấp chính trị. Hiện đang có 99 GV tham gia các lớp đào tạo trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên, đạt tỉ lệ 13,4%.

Việc xây dựng và quản lý chất lượng đội ngũ nhà giáo có vai trò hết sức quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và chất lượng giáo dục ở Quận 8, TPHCM nói riêng. Chính vì thế, hằng năm Phòng GD&ĐT Quận 8 đã kịp thời chỉ đạo các trường trên địa bàn nói chung và các trường THCS nói riêng xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện để GV được tham gia bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (xem Bảng 2).

Bảng 2. Kết quả xếp loại cán bộ, GV bậc THCS tham gia bồi dưỡng thường xuyên năm học 2015 - 2016

TT	Cấp học	Cán bộ, GV	Xếp loại			
			Giỏi	Khá	Trung bình	Không hoàn thành
1	THCS	663	521 (78,6%)	135 (20,4%)	0	07 (1%)

Nguồn: Phòng GD&ĐT Quận 8, 12/2016

2.3. Công tác QLNN đối với hoạt động học tập của HS

Bên cạnh quản lý việc thực hiện mục tiêu chương trình, quản lý chất lượng, hoạt động giảng dạy của đội ngũ GV thì vấn đề quản lý chất lượng, tình hình học tập, rèn luyện của đội ngũ HS cũng là nội dung, yêu cầu đặc biệt quan trọng của công tác QLNN tại các trường THCS. Thực trạng những năm qua trên địa bàn Quận 8 cho thấy các cấp lãnh đạo, quản lý đã thường xuyên quan tâm, trong đó nổi bật là vai trò quản lý của Phòng GD&ĐT Quận 8 và CBQL của các trường. Tuy nhiên qua điều tra khảo sát thực tiễn trên địa bàn, chúng tôi thấy vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần có giải pháp khắc phục để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả QLNN.

Năm học 2010 - 2011, cấp THCS có 339 lớp với 13.666 HS, tỉ lệ trung bình 40,3 HS/lớp, tỉ lệ HS bỏ học 0,16 %. Năm học 2015 - 2016, toàn quận có 387 lớp với 14.910 HS THCS, tỉ lệ HS trung bình/lớp là 43,98 và không có HS bỏ học. (Phòng GD&ĐT Quận 8, 12/2016)

Quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các tiêu chí về đánh giá kết quả giáo dục THCS đến năm học 2015 - 2016, hiệu suất đào tạo đạt 94,53%; tỉ lệ HS học 2 buổi/ngày đạt 53,32%; không có HS bỏ học, tỉ lệ xét công nhận tốt nghiệp THCS đạt 100%. Có 4834/14.910 HS xếp loại học lực giỏi đạt 32,4%, có 5638/14.910 HS xếp loại học lực khá đạt 37,8%, có 4048/14.910 HS xếp loại học lực trung bình tỉ lệ 27,1%, có 347/14.910 HS xếp loại học lực yếu tỉ lệ 2,3% và 43/14.910 HS xếp loại học lực kém phải lưu ban tỉ lệ 0,3% (trong đó HS dân tộc thiểu số chiếm 0,19%); có 80 em đạt HS giỏi cấp Thành phố. (Phòng GD&ĐT Quận 8, 12/2016)

Số HS tốt nghiệp THCS tiếp tục vào lớp 10 THPT, bổ túc THPT, Trung học chuyên nghiệp là 3754/3754, đạt 100%. Số đối tượng từ 18 đến 21 tuổi đã tốt nghiệp THPT, bổ túc THPT, Trung học chuyên nghiệp là: 13.412/15.223 đạt tỉ lệ 88,1%; số HS tốt nghiệp THPT, bổ túc THPT năm học 2014 - 2015 là 3672/3770 đạt tỉ lệ 97,4 %. (Phòng GD&ĐT Quận 8, 12/2015)

Bên cạnh việc chú ý tăng cường công tác QLNN về hoạt động học tập, rèn luyện của đối tượng HS đại trà, Phòng GD&ĐT và các cấp quản lý của Quận 8 cũng thường xuyên chú ý quản lý công tác bồi dưỡng GV giỏi và HS giỏi. Nhờ đó mảng công tác này đã thu được nhiều kết quả khả quan trong những năm gần đây (xem Bảng 3).

Bảng 3. Thống kê số lượng HS giỏi ba năm liên tục (từ 2013 - 2014 đến năm học 2015 - 2016) ở Quận 8, TPHCM

Năm học	Tổng số HS	Số lượng HS giỏi		
		Cấp trường	Cấp quận	Cấp thành phố
2013 - 2014	13.908	4527 (32,5%)	127 (0,9%)	25 (0,2%)
2014 - 2015	14.743	4834 (32,8%)	159 (1,1%)	37 (0,3%)
2015 - 2016	15.374	4995 (32,5%)	173 (1,12%)	65 (0,45%)

Nguồn: Phòng GD&ĐT Quận 8, 12/2016

2.4. Tình hình quản lý cơ sở vật chất và thiết bị trường học giai đoạn 2011-2016

Qua điều tra, khảo sát thực tế, chúng tôi nhận thấy công tác QLNN về cơ sở vật chất tại các trường THCS trên địa bàn quận nổi bật những nét chính sau đây:

(i) Công tác quản lý cơ sở vật chất trường, lớp

Hệ thống trường, lớp trên địa bàn quận không ngừng được cải tạo, bổ sung, xây mới, chú trọng đầu tư tăng cường theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa và từng bước hiện đại hóa.

Giai đoạn 2011 - 2016, Quận đã xây mới 2 trường THCS; cải tạo mở rộng, nâng cấp 4 trường THCS. Tập trung quỹ đất, đầu tư trang thiết bị để xây dựng Trường THCS Lý Thánh Tông và Phú Lợi đạt chuẩn Quốc gia, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của HS địa phương, góp phần nâng dần tỉ lệ HS học 2 buổi/ngày.

Hệ thống mạng lưới trường lớp phổ thông về cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập và tạo điều kiện thuận lợi cho HS đúng độ tuổi được đi học. Năm học 2015 - 2016, trên địa bàn Quận 8 có 12 trường THCS (387 lớp) (xem Bảng 4 và 5).

Bảng 4. Thống kê số lượng trường THCS giai đoạn 2011 - 2016

Cấp học/ Năm học	2010- 2011	2011- 2012	2012- 2013	2013- 2014	2014- 2015	2015- 2016	So sánh giữa năm học 2015-2016 với năm học 2010-2011	
							Số lượng	Tỉ lệ (%)
THCS	10	10	10	10	11	12	+02	+20
Công lập	10	10	10	10	11	12	+02	+20

Nguồn: Phòng GD&ĐT Quận 8, 12/2016

Bảng 5. Thống kê số lượng lớp học giai đoạn 2011 - 2016

Cấp học/ Năm học	2010-2011	2011- 2012	2012- 2013	2013- 2014	2014- 2015	2015- 2016	So sánh giữa năm học 2015-2016 với năm học 2010-2011	
							Số lượng	Tỉ lệ (%)
THCS	339	346	345	346	343	387	+48	+14,15
Công lập	339	346	345	346	343	387	+48	+14,15
Ngoài công lập	0	0	0	0	0	0	0	0

Nguồn: Phòng GD&ĐT Quận 8, 12/2016

(ii) Công tác quản lý trang thiết bị, thư viện

Hoạt động thư viện đảm bảo trang bị theo nội dung Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện của trường phổ thông. Đến nay 100% các trường đều có thư viện riêng biệt. Hệ thống thư viện các cơ sở giáo dục được đầu tư hàng năm; trang thiết bị trường học như kệ, giá, phòng đọc, kho lưu trữ trang bị mới; bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa, sách giáo khoa... phục vụ học tập. Tất cả các cơ sở giáo dục đều được kết nối mạng internet phục vụ cho công tác quản lý và giao lưu hoạt động chuyên môn với đầy đủ các phòng tin học với số lượng máy tính theo quy định của Bộ GD&ĐT và các thiết bị tối thiểu.

Hàng năm, cơ sở vật chất phục vụ dạy học đều được đầu tư mua sắm bổ sung các thiết bị cho phòng thí nghiệm thực hành, thư viện, dụng cụ thể dục thể thao, phòng vi tính... Năm học 2015 – 2016, các trường đều có ít nhất một phòng tin học tối thiểu 45 máy, ba phòng thí nghiệm thực hành Lí - Hóa – Sinh đầy đủ trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu của việc dạy thực hành các môn trên.

Thư viện các trường THCS của quận nhìn chung còn hạn chế về mảng sách văn học và sách tham khảo, chủ yếu đủ sách giáo khoa cho GV mượn để giảng dạy, sách tham khảo cho GV đọc thêm. Tài chính công hạn hẹp nên số sách tham khảo cho HS mượn dùng còn hạn chế. Việc giáo dục thể chất, sân bãi đầy đủ rộng rãi, song trang thiết bị dụng cụ cho việc dạy và học môn Thể dục thể thao, còn thiếu chưa đồng bộ.

3. Đánh giá chung về công tác QLNN tại các trường THCS trên địa bàn Quận 8, TPHCM

Từ kết quả nghiên cứu trên, có thể rút ra những nhận xét khái quát về thực trạng công tác QLNN, cũng như công tác quản lý việc nâng cao chất lượng dạy và học ở các trường THCS Quận 8, TPHCM như sau:

3.1. Ưu điểm

Đội ngũ cán bộ, GV đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, có năng lực chuyên môn. Các trường thực hiện nghiêm túc Điều lệ trường THCS, quy chế chuyên môn và đã hiện thực hóa Luật Giáo dục trong nhà trường.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học trong các trường được thường xuyên bổ sung và nâng cấp tương đối đầy đủ. Các trường thực hiện tốt cuộc vận động lớn của Công đoàn ngành: *Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm* trong chỉ đạo hoạt động chuyên môn.

Ở các trường THCS đã có sự kết hợp chặt chẽ giữa các bộ phận, các tổ chức đoàn thể trong việc chỉ đạo hoạt động của các tổ chuyên môn. Việc đổi mới phương pháp dạy học được tiến hành tương đối đồng bộ với đổi mới nội dung, chương trình, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học...

3.2. Hạn chế

Vẫn còn có những trường, những tổ chuyên môn chưa coi trọng việc xây dựng nội dung sinh hoạt tổ một cách thiết thực và bổ ích cho công tác dạy học nên nội dung sinh

hoạt tổ chuyên môn nghèo nàn, nặng thủ tục hành chính, nhất là ở các trường chưa đạt tiên tiến hoặc ở trường mà hiệu trưởng có thâm niên quản lý thấp.

Tỉ lệ HS khá giỏi có tăng nhưng chỉ số chưa cao, tỉ lệ HS yếu kém có giảm nhưng không đáng kể. Có sự phân hóa chất lượng rõ rệt giữa các trường THCS trong quận, tỉ lệ HS xếp loại học lực trung bình còn cao ở tất cả các trường THCS, ngược lại ít HS đạt học lực loại giỏi. Tỉ lệ HS tốt nghiệp hàng năm có tăng, nhưng chủ yếu đỗ tốt nghiệp loại trung bình, tỉ lệ HS đỗ tốt nghiệp loại khá giỏi còn thấp.

Do thiếu kinh phí nên cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chưa đáp ứng được nhu cầu của việc dạy học trong tình hình mới, nhất là các phương tiện ứng dụng công nghệ thông tin mới trong dạy học.

Những đánh giá trên cho thấy chất lượng dạy học và công tác quản lý nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ở các trường THCS tại Quận 8 nói chung đã có những tiến bộ đáng ghi nhận. Những tiến bộ đó là nề nếp, kỉ cương, chất lượng dạy học, chất lượng giáo dục toàn diện ngày càng được củng cố và phát triển. Tuy nhiên kết quả, chất lượng đại trà dạy và học chưa cao. Rõ nét nhất là sự tiến bộ về chất lượng dạy và học còn chậm so với nhu cầu của HS, phụ huynh HS, của GV và của toàn xã hội.

- **Những nguyên nhân chủ yếu**

Những hạn chế nêu trên chủ yếu là do các nguyên nhân sau:

- Đầu vào: Trong những năm học vừa qua, quy mô phát triển về số lượng ở cấp THCS Quận 8, TPHCM tăng, vì vậy, một bộ phận không ít HS được tuyển vào lớp 6 hàng năm có chất lượng chưa cao. Kiến thức cơ bản các môn học ở cấp tiểu học và THCS bị hổng, động cơ, mục đích học tập không được xác định rõ ràng, thói quen tư duy tự học, tự điều khiển để lĩnh hội kiến thức không được hình thành nên đa số HS học thụ động, thiếu tự chủ, sáng tạo. Quỹ thời gian để bù đắp những thiếu hụt đó cho HS ở THCS rất eo hẹp. HS tiếp thu chương trình cấp học này hoàn toàn khó khăn và bị động, GV truyền thụ kiến thức lại càng khó khăn hơn.

- Công tác xây dựng đội ngũ GV gặp nhiều khó khăn: Việc tự học, tự bồi dưỡng của GV chưa được thường xuyên, biên chế GV thiếu đồng bộ; một số GV có tuổi, thiếu cố gắng vươn lên học hỏi; nhiều GV trẻ thiếu kinh nghiệm trong công tác chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm.

- Công tác quản lý và tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục còn lúng túng, hiệu quả thấp, nhiều gia đình chưa thực sự quan tâm đầu tư cho việc học hành của con em, chủ yếu “khoán trắng” cho nhà trường và GV.

- Điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu thốn, quỹ thời gian sinh hoạt chuyên môn rất hạn hẹp; trang thiết bị thí nghiệm thực hành chất lượng còn thấp và chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế.

4. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng QLNN tại các trường THCS trên địa bàn Quận 8, TPHCM trong giai đoạn hiện nay

Từ thực tiễn công tác quản lý nhà nước tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn Quận 8, TPHCM giai đoạn 2011-2016, chúng tôi đề xuất một số giải pháp sau đây nhằm góp phần mang lại hiệu quả trong công tác này.

(i) Nâng cao chất lượng QLNN thông qua việc tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức cho đội ngũ GV

Đầu năm học, các trường cần tổ chức cho đội ngũ cán bộ, GV học tập chính trị, chính sách của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ năm học, quán triệt việc thực hiện các cuộc vận động “Hai không với 4 nội dung”, “Dân chủ, kỉ cương, tình thương, trách nhiệm”.

Đồng thời, nhà trường cần cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, nhiệm vụ của ngành học, cấp học, các chỉ thị của địa phương và kế hoạch của nhà trường bằng từng công việc cụ thể, gắn liền với mỗi cá nhân, các tập thể trong nhà trường.

Thông qua việc tuyên truyền giáo dục nhằm hiểu rõ hơn về vai trò của người thầy, vai trò của giáo dục, góp phần xây dựng đội ngũ GV có đủ phẩm chất, năng lực.

(ii) Tăng cường quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao phẩm chất, năng lực cho đội ngũ GV THCS

Một số nội dung cơ bản cần đưa vào đào tạo, bồi dưỡng CBQL, GV như sau:

- *Bồi dưỡng kiến thức, hiểu biết:* Cung cấp đầy đủ các văn bản chủ trương, chính sách... của Đảng, Nhà nước, ngành và các cơ quan liên quan để CB, GV nghiên cứu. Bồi dưỡng theo chuyên đề hàng năm do Sở GD&ĐT tổ chức thông qua các hội thi, báo cáo kinh nghiệm... Tổ chức bồi dưỡng trong nhà trường theo chuyên đề, tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật. Bồi dưỡng thay sách, góp ý nội dung, chương trình, sách giáo khoa; đổi mới phương pháp dạy học; bồi dưỡng HS giỏi; sử dụng có hiệu quả phương tiện dạy học. Tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng cho mỗi CBQL và GV; nội dung tự học, tự bồi dưỡng phải thiết thực, có chất lượng, có mục đích cụ thể.

- *Bồi dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức:* CBQL giáo dục, GV cần phải tự trau dồi phẩm chất chính trị, đạo đức, thể hiện ý thức của nhà giáo.

- *Bồi dưỡng năng lực sư phạm:* Đề nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ GV, cần đặc biệt quan tâm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn; nâng cao năng lực giảng dạy; bồi dưỡng tri thức và khả năng hiểu biết; bồi dưỡng kĩ năng dạy trên lớp.

- *Bồi dưỡng năng lực quản lý:* Bồi dưỡng các kĩ năng quản lý về các lĩnh vực trong nhà trường, như: vận dụng luật pháp, chính sách, Điều lệ trường THCS và các quy chế, quy định...; kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức và điều hành nhân sự và các hoạt động dạy và học; kĩ năng huy động và quản lý việc sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học.

(iii) Đổi mới hình thức, phương pháp quản lý hoạt động dạy của GV và hoạt động học của HS

- **Quản lý hoạt động dạy của GV:** Tổ chức dự giờ thăm lớp để nắm bắt được thực trạng chất lượng của giờ dạy và tổ chức rút kinh nghiệm. Thông qua hoạt động tổ chuyên môn để thực hiện tốt việc quản lý toàn diện công tác chuyên môn của từng tổ và thực hiện tốt công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GV.

- **Quản lý hoạt động học của HS:** Xây dựng nội quy học tập, nội quy phòng học, nội quy của trường. CBQL đưa ra các nội dung trên vào công tác của GV chủ nhiệm lớp để nhắc nhở hàng tuần, hàng tháng đối với HS. Đưa ra các nội dung này vào các hoạt động sinh hoạt tập thể của nhà trường, lớp trong giờ chào cờ, giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn – Đội.

(iv) Đổi mới, nâng cao, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn ở các tổ chuyên môn

Giải pháp này cần thực hiện những nội dung sau:

- Đổi chéo GV coi chấm thi trong khối, trong trường, không để trùng lặp qua các đợt kiểm tra thường xuyên nhằm đảm bảo tính khách quan, công bằng trong kiểm tra đánh giá HS.

- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn qua sổ đầu bài. Tránh tình trạng dạy không theo phân phối chương trình, giảm giờ dạy tùy tiện, dạy dồn ép trong các môn học...

- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn thông qua dự giờ đột xuất của GV. Sau khi dự giờ có đối chiếu việc thực hiện chương trình của GV với phân phối chương trình của Bộ và giáo án, sổ báo giảng và vở ghi của HS.

- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn qua kiểm tra hồ sơ GV.

- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn thông qua việc thanh tra toàn diện GV định kì trong năm (1 năm 1 lần với mỗi GV).

- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn thông qua tổ trưởng chuyên môn.

(v) Quản lý việc đổi mới phương pháp dạy học

Cần nâng cao nhận thức, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học cho GV. Mỗi GV phải nhận thức được tính cấp thiết của việc đổi mới phương pháp dạy học, nhằm đáp ứng nhu cầu tồn tại và phát triển của nhà trường THCS hiện nay.

GV cần sử dụng một cách có chọn lọc và sáng tạo hệ thống phương pháp dạy học truyền thống còn có giá trị tích cực và có hiệu quả trong việc hình thành tri thức, rèn luyện kĩ năng, kinh nghiệm, thái độ, chiếm lĩnh tri thức của HS. Đổi mới phương pháp dạy học phải được tổ chức và chỉ đạo một cách có hệ thống, khoa học, đồng bộ, khả thi, vừa làm vừa rút kinh nghiệm.

Yêu cầu của đổi mới phương pháp dạy học là thay cách dạy và học, lấy HS làm trung tâm, phát huy tính sáng tạo, tích cực, chủ động của HS trong việc tiếp thu tri thức.

(vi) Tăng cường cơ sở vật chất, có chế độ đãi ngộ thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả QLNN

Để tăng cường cơ sở vật chất, hằng năm, các trường cần phải lập kế hoạch xây dựng, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Mỗi trường xây dựng quy chế sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất - thiết bị dạy học. Đồng thời, khuyến khích GV làm đồ dùng dạy học và sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học.

Về cơ sở vật chất, phòng học phải đúng quy cách đối với loại hình trường THCS, phải đủ ánh sáng, thoáng mát, đủ bàn ghế cho HS, bảng đúng quy định, tạo điều kiện cho việc dạy và học của GV và HS.

Về thiết bị dạy học, cần đầu tư mua sắm các thiết bị dạy học mới, giúp cho việc đổi mới phương pháp dạy học, thường xuyên bổ sung các thiết bị thí nghiệm cho phòng thí nghiệm, các loại sách tham khảo cho thư viện nhà trường, phục vụ cho việc giảng dạy và học tập của GV và HS.

Tổ chức bồi dưỡng hoặc cử GV có khả năng sử dụng thiết bị dạy học tham gia các lớp tập huấn về sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học. Sử dụng kinh phí để mua sắm thiết bị dạy học cho đúng, có hiệu quả trong việc mua thêm sách tham khảo.

5. Kết luận

Trong sự nghiệp GD&ĐT, công tác quản lý luôn đóng vai trò hết sức quan trọng, đội ngũ CBQL trường học là một trong những nhân tố cơ bản quyết định việc hoàn thành mục tiêu đào tạo của nhà trường, đội ngũ GV là một trong những nhân tố cơ bản quyết định chất lượng giáo dục của nhà trường, đặc biệt là chất lượng dạy học. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng công tác QLNN tại các trường THCS là một vấn đề có tính cấp thiết đối với mỗi nhà trường hiện nay nói chung và các trường THCS ở Quận 8, TPHCM nói riêng. Nâng cao chất lượng công tác QLNN là điều kiện tồn tại và phát triển sự nghiệp giáo dục của nhà trường, là nhiệm vụ cơ bản, trọng tâm của quản lý trường học.

Chất lượng giáo dục ở Quận 8 trong những năm gần đây đã được nâng lên. Tuy nhiên, kết quả đạt được vẫn chưa đáp ứng mong đợi của ngành giáo dục cũng như toàn xã hội. Chúng tôi hi vọng những giải pháp đề xuất nêu trên sẽ góp phần nâng cao hơn nữa thành quả trong công tác giáo dục cũng như trong công tác QLNN tại các trường THCS trên địa bàn Quận 8.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2003). *Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Bộ GD&ĐT Ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện của trường phổ thông.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (28/3/2011). *Thông tư Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (23/11/2012). *Thông tư Ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.*
- Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8. *Báo cáo tổng kết năm học từ năm 2011 đến năm 2016.*
- Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM. (2014). *Kế hoạch số 2549/KH-GDĐT-TC ngày 28/7/2014 của Sở GD&ĐT TPHCM về bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.*